



TP.HCM, ngày 20 tháng 04 năm 2015

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông:

- Căn cứ Điều 123, 124, 126 của Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH 11, ngày 29/11/2005;
 - Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư (C&T);
 - Căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 ngày 28/4/2014;
 - Căn cứ báo cáo tài chính năm 2014 của Công Ty Cổ Phần Xây Dựng và Kinh Doanh Vật Tư.
- Nay Ban kiểm soát Công ty cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Vật tư xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014:

1/ Các chỉ tiêu tài chính tại công ty mẹ:

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Nghị Quyết năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ hoàn thành
- Doanh thu	1.548,79	752.330	48,57%
+ Kinh doanh vật tư	1.430	681.484	47,66%
+ Xây lắp, thiết bị	80	43.318,22	54,15%
+ Kinh doanh BĐS	10	17.889	178,9%
+ Doanh thu dịch vụ		5.115	
+ Doanh thu SX CN	28,79	8.846,88	30,73%
- Lợi nhuận trước thuế	(13.35)	(53.102)	-397,77%

2/ Cổ tức

Năm 2014, lợi nhuận sau thuế của Công ty lỗ ^{54,126} 54,069 tỷ đồng. Vì vậy kế hoạch cổ tức năm 2014 không thể thực hiện được.

II. THÂM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2014 CỦA CÔNG TY

Ban kiểm soát Công Ty xác nhận báo cáo tài chính của Công Ty năm 2014 đã được Công Ty TNHH Kiểm Toán – Tư vấn Đất Việt phản ánh hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính và kết quả kinh doanh năm 2014 của Công ty, đồng thời phù hợp với Chuẩn mực kế toán và Luật kế toán hiện hành.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY ME TRONG NĂM 2014

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty được tổng hợp như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2014	Năm 2013	Năm 2014 so với năm 2013	
				Giá trị	Tỷ lệ
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	752,330	1,620,547	(868,217)	-54%
4	Giá vốn hàng bán	738,822	1,575,577	(836,755)	-53%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	13,507	44,969	(31,462)	-70%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	8,822	21,156	(12,337)	-58%
7	Chi phí tài chính	61,371	95,593	(34,222)	-36%
	Trong đó : chi phí lãi vay	60,403	94,260	(33,857)	-36%
8	Chi phí bán hàng	5,840	7,976	(2,136)	-27%
9	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	10,969	20,577	(9,668)	-47%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(55,851)	(58,022)	2,228	-4%
11	Thu nhập khác	5,639	3,957	1,682	43%
12	Chi phí khác	2,889	5,677	(2,788)	-49%
13	Lợi nhuận khác	2,749	(1,719)	4,468	-260%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(53,101)	(59,741)	6,697	-11%
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	365	703	(338)	-48%
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	659	4,898	(4,239)	-87%
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(54,126)	(65,344)	11,275	-17%

Ghi chú: kết quả kinh doanh trên chưa tính đến chi phí trích lập dự phòng theo quy định về nợ phải thu khó đòi 138,9 tỷ đồng và chi phí dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn cho các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và đầu tư khác là 6,195 tỷ đồng.

Kết quả kinh doanh từng lĩnh vực như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013	Năm 2014 so với 2013	
				Giá trị CL	Tỷ lệ
1	LĨNH VỰC KINH DOANH VẬT TƯ				
	Doanh thu	646,651.85	1,467,825.16	(821,173)	-56%
	Lợi nhuận gộp	8,706.14	36,719.79	(28,014)	-76%
	Chi phí bán hàng	2,296.31	5,701.45	(3,405)	-60%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8,941.32	15,460.93	(6,520)	-42%
	LN từ hoạt động kinh doanh	(2,531.49)	15,557.41	(18,089)	-116%
2	LĨNH VỰC KD CỦA CHI NHÁNH 1				
	Doanh thu	34,842.35	27,651.51	7,191	26%
	Lợi nhuận gộp	3,849.14	2,093.32	1,756	84%
	Chi phí bán hàng	3,332.79	1,501.12	1,832	122%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp				
	LN từ hoạt động kinh doanh	516.35	592.20	(76)	-13%
3	LĨNH VỰC XÂY LẬP				
	Doanh thu	43,318	77,005.72	(32,905)	-43%
	Lợi nhuận gộp	(4,310.15)	1,344.43	(5,655)	-421%
	Chi phí bán hàng	11.30	21.86	(11)	-48%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	1,020.80	4,049.61	(3,029)	-75%
	LN từ hoạt động kinh doanh	(5,342.25)	(2,727.04)	(2,615)	96%
4	LĨNH VỰC KHAI THÁC ĐÀ				
	Doanh thu	8,846.88	8,564.15	283	3%
	Lợi nhuận gộp	3,291.67	3,462.28	(171)	-5%
	Chi phí bán hàng	134.27	140.90	(7)	-5%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	806.09	897.79	(92)	-10%
	LN từ hoạt động kinh doanh	2,351.31	2,423.59	(72)	-3%
5	LĨNH VỰC KD BẤT ĐỘNG SẢN				
	Doanh thu	17,888.35	27,340.94	(9,453)	-35%
	Lợi nhuận gộp	1,926.13	2,041.43	(115)	-6%
	Chi phí bán hàng	66.20	133.17	(67)	-50%
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	200.47	169.36	31	18%
	LN từ hoạt động kinh doanh	1,659.46	1,738.90	(79)	-5%

1/ Lĩnh vực kinh doanh vật tư tại Công ty:

- So với năm 2013 doanh thu khối kinh doanh vật tư năm 2014 đạt 47,66%, lợi nhuận gộp giảm 1,15%, chi phí quản lý và bán hàng Năm 2014 tăng 2,96% so với năm 2013.
- Qua các chỉ tiêu trên cho thấy: tình hình kinh doanh vật tư năm 2014 của Công ty suy giảm mạnh cả về doanh thu và lợi nhuận.

2/ Lĩnh vực kinh doanh của các cửa hàng:

- Lĩnh vực kinh doanh của các cửa hàng năm 2014 chỉ còn Chi nhánh 1 hoạt động, doanh thu năm 2014 tăng 26%, lợi nhuận gộp tăng 3,45% so với năm 2013, do chi phí quản lý năm 2014 tăng nên lợi nhuận của cửa hàng giảm 12,8% so với năm 2013.

3/ Lĩnh vực xây lắp:

- So với năm 2013, doanh thu lĩnh vực xây lắp năm 2014 giảm 43%, hoạt động xây lắp lỗ chủ yếu do khấu hao máy móc thiết bị: 1,032 tỷ, khấu hao dự án Nghi Sơn: 3,526 tỷ; xây lắp lỗ 0,782 tỷ.

4/ Lĩnh vực khai thác đá:

- So với năm 2013, doanh thu lĩnh vực khai thác đá năm 2014 tăng 3%. Tuy nhiên, lợi nhuận gộp giảm 5%, do nhà nước qui định thuế suất thuế tài nguyên tăng từ 6% lên 7% so với năm 2013, lợi nhuận/doanh thu đạt 10,77% tăng 3,27% so với năm 2013.

5/ Lĩnh vực kinh doanh bất động sản:

Năm 2014, khối kinh doanh bất động sản doanh thu giảm 35%, lợi nhuận gộp giảm 6%, tỷ lệ lợi nhuận gộp trên doanh thu tăng 44%, do chi phí quản lý năm 2014 tăng 18% nên lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm 5% so với năm 2013.

6/ Lĩnh vực đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết:

Đầu tư vốn vào các công ty con, công ty liên kết: kết quả kinh doanh năm 2014 của các công ty như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Tên công ty	Vốn đầu tư	Vốn điều lệ	Tỷ lệ vốn góp	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	Ghi chú
Công ty con	152,600	133,421		603		
Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn VINA-PSMC	16,126	23,047	70%	633	2.75%	
Công ty C&T - Ukraina	10,125	10,125	100%		0.00%	
Công ty TNHH XD-TM & KD Nhà An Phúc	126,349	100,249	100%	-29.6	-0.03%	
Công ty liên kết	46,253	99,500		-4,509		
Công ty CP Xây dựng và TM Ban Tích	7,053	16,500	45.67%	-6,771	-41.04%	
Công ty TNHH đầu tư và Phát triển Phước Hòa	38,200	80,000	47.75%	2,080	2.60%	
Công ty CP Xây dựng Dân dụng và công nghiệp Phía Nam	1,000	3,000	33.33%	182	6.07%	
Công ty đầu tư dưới 20%	1,388	13,881		3,013		
Công ty Cổ phần XD và TM Biển Tây	1,388	13,881	10%	3,013	21.71%	
Cộng	200,241	246,802		-893		

Năm 2014, tình hình đầu tư vào các công ty con và công ty liên kết khả quan hơn so với năm 2013, ngoài công ty Biển Tây, các công ty Vina PSMC, Công ty CP XD Dân Dụng & Công Nghiệp Phía Nam, công ty TNHH ĐT&PT Phước Hòa năm 2014 cũng có lãi. Riêng công ty Ban Tích năm nay lỗ 6,771 tỷ (chiếm 41% vốn điều lệ).

8/ Công tác thu hồi vốn:

- Nợ phải thu khách hàng đến 31/12/2014 là 361 tỷ đồng, Trong đó, công nợ quá hạn vẫn còn khá cao 276 tỷ đồng, chiếm 76,45% nợ phải thu. dẫn đến chi phí tài chính

cao, do đó công ty kinh doanh không đủ bù đắp chi phí tài chính, cụ thể: lợi nhuận gộp đạt 13,507 tỷ đồng, trong khi đó chi phí tài chính đến 61,371 tỷ đồng.

- Nợ phải thu của các cửa hàng và trung tâm phân phối thu hồi chậm, năm 2014:
 - o Cửa hàng vật liệu xây dựng quận Bình Thạnh năm 2014 đã ngừng hoạt động, công nợ còn tồn đọng chưa thu hồi: 4,6 tỷ đồng.
 - o Trung tâm phân phối 1: đã ngừng hoạt động từ năm 2009, công nợ phải thu còn tồn đọng đến nay là 2,3 tỷ đồng, chưa có giải pháp thu hồi nợ cụ thể.

9/ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư:

- Công ty đang thực hiện chuyển nhượng dự án Mỹ Phúc-Quận 8, Dự án Phú Long-Tân Bình, dự kiến sẽ hoàn tất trong quý II/2015.

V. KIẾN NGHỊ

- Dự án Hà Tiên chưa thể tiếp tục đầu tư do thiếu nguồn vốn Nguyên nhân chính dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2014 lỗ là:
 - Do nợ phải thu quá hạn tồn đọng lớn, chiếm 76,45% tổng nợ, dẫn đến chi phí tài chính cao, lợi nhuận thực hiện trong năm không bù đắp đủ chi phí tài chính, dẫn đến kết quả kinh doanh lỗ.
 - Do tình trạng mất cân đối nguồn vốn ngắn hạn và dài hạn, nên chi phí tài chính không vốn hóa được phải hạch toán vào kết quả kinh doanh trong kỳ.

Vi vậy, kiến nghị Công ty tiếp tục thực hiện các giải pháp cụ thể để giải quyết hai vấn đề trên.

- Tập trung, uyển chuyển và quyết liệt hơn trong công tác thu hồi công nợ.
- Tính toán lại phương án kinh doanh trên cơ sở chi phí đầu vào và chi phí tài chính hợp lý, lựa chọn khách hàng có năng lực tài chính tốt.
- Tiếp tục thực hiện công tác tiếp thị để chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ các dự án còn lại.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.
Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT



HÀ VĂN MINH